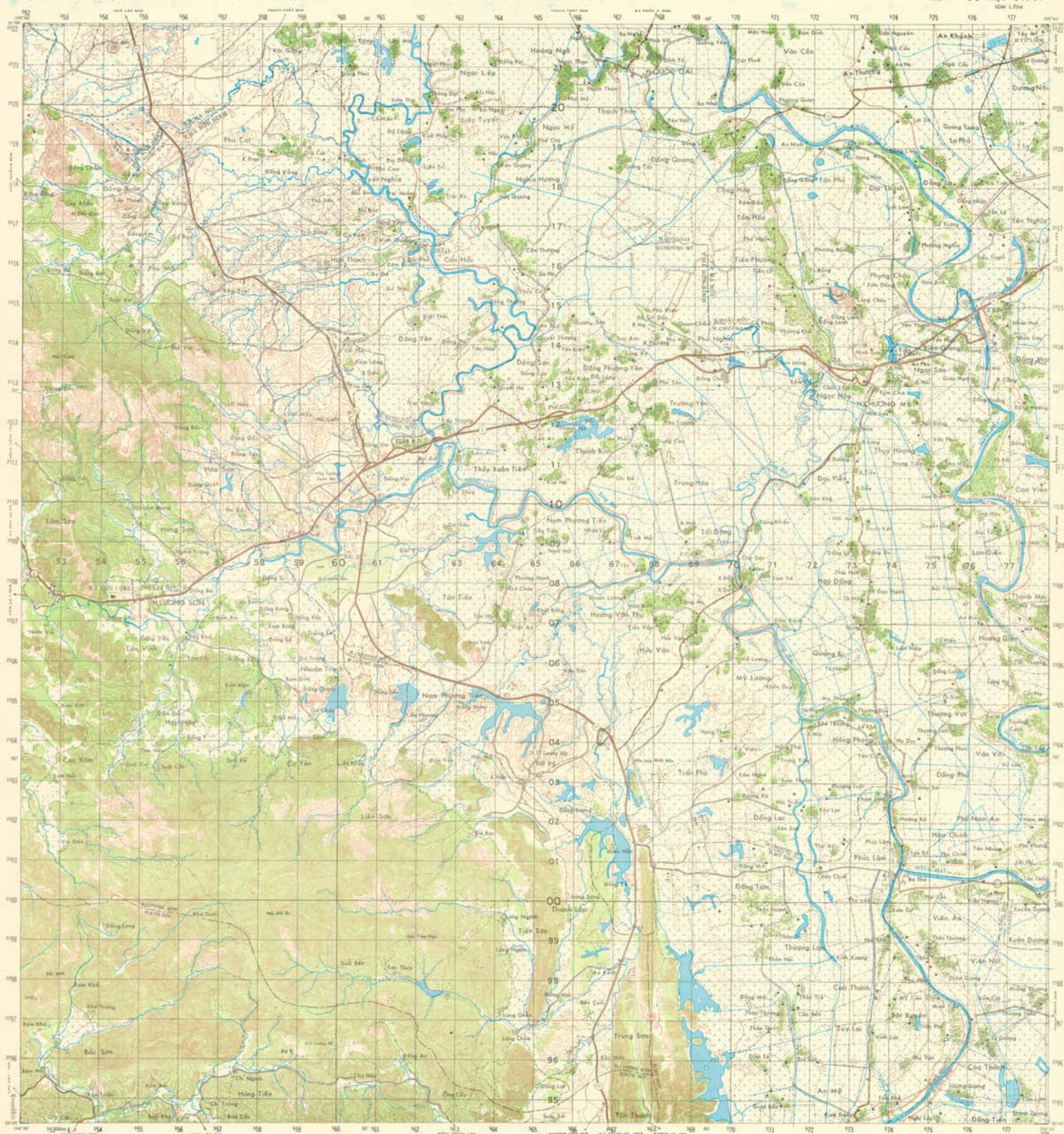




1:50000
TỶ LỆ BẢN ĐỒ

ĐOẠN ĐO LƯỜNG: 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

ĐƠN VỊ: KILOMÉT

ĐOẠN ĐO LƯỜNG: 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

ĐƠN VỊ: KILOMÉT

LEGEND

- Đường quốc lộ (National Road)
- Đường tỉnh lộ (Provincial Road)
- Đường xã lộ (Commune Road)
- Đường sắt (Railway)
- Đường ống dẫn dầu (Oil Pipeline)
- Đường ống dẫn khí (Gas Pipeline)
- Đường ống dẫn nước (Water Pipeline)
- Đường ống dẫn điện (Electricity Pipeline)
- Đường ống dẫn nước nóng (Hot Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước lạnh (Cold Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước thải (Sewerage Pipeline)
- Đường ống dẫn nước mưa (Rainwater Pipeline)
- Đường ống dẫn nước ngầm (Groundwater Pipeline)
- Đường ống dẫn nước mặt (Surface Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước biển (Sea Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước sông (River Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước hồ (Lake Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước biển (Sea Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước sông (River Water Pipeline)
- Đường ống dẫn nước hồ (Lake Water Pipeline)